

Bản án số: 86/2018/HSST
Ngày 20 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến

Thẩm phán: Ông Lò Văn Diệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Hữu Anh

Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

Bà Trần Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo sau đây:

1. **Giàng A H**, tên gọi khác: ...; sinh năm: 1975 tại Hủa Phăn, Lào; nơi cư trú: Bản P, khu P – HH, huyện B, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; con ông: Giàng A T (đã chết) và bà: Thào Thị X; có vợ: Sùng Thị P và 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2017 đến nay, có mặt.

2. **Giàng A S**, tên gọi khác: X; sinh năm: 1987 tại Hủa Phăn, Lào; nơi cư trú: Bản P, khu P – HH, huyện B, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; con ông: Giàng Pó Kh (đã chết) và bà: Thào Nang C; có vợ: Mùa Thị Ch và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2017 đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Đỗ Văn Th - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

*** Người phiên dịch cho các bị cáo:** Chị Mùa Thị M, sinh năm 1984, nơi công tác: Chi cục phát triển Nông thôn tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 04/6/2017, tại khu vực Km104, quốc lộ 43 thuộc địa phận tiểu khu 1/5, xã Sc, huyện Ch, tổ công tác phối hợp giữa Đoàn biên phòng Cửa khẩu Lóng Sập, Ch với Phòng phòng chống ma túy - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La đã phát hiện và bắt quả tang Giàng A H, Giàng A S (đều trú tại B, Hủa Phăn, Lào) đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy trên xe máy có BKS 26G1- 031.62 đi theo hướng biên giới ra xã Sc, Ch, vật chứng thu giữ: 29 túi nilon bên trong có 5.560 viên nén màu hồng, màu xanh (nghĩ là hồng phiến) và 01 chiếc xe máy kèm giấy đăng ký xe, 02 điện thoại di động.

Ngày 06/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu giám định xác định 29 túi nilon bên trong có 5.560 viên nén màu hồng, xanh có trọng lượng 537,35 gam; kết quả giám định là đều là loại chất Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Giàng A H, Giàng A S khai nhận:

Ngày 25/5/2017, Giàng A H đang ở nhà tại bản P, Khu P, HH, B, Hủa Phăn – Lào, thì Sòng A L1, trú tại bản L, LL, Vân Hồ, Sơn La (*người quen của H*), đi xe máy BKS - 26G1 – 031.62 đến nhà H. L1 bảo H tìm mua khoảng 29 túi hồng phiến, giá 5.000.000VNĐ/1 túi, mang sang Việt Nam bán cho L1, H đồng ý và nói khi nào có ma túy sẽ thông báo sau. Trước khi về, L1 đưa trước cho H 30.000.000VNĐ và xe máy BKS - 26G1 – 031.62 để H sử dụng.

Ngày 30/5/2017, H mua của Thảo A Dê ở Lào 29 túi hồng phiến giá 80.000.000VNĐ, H đã trả trước cho Dê 30.000.000VNĐ, số tiền còn lại là 50.000.000VNĐ H bảo khi nào bán được ma túy sẽ trả sau, Thảo A Dê đồng ý. Sau đó, H mang số ma túy trên về nhà cất giấu (*H không nói cho vợ con biết*).

Sáng ngày 04/6/2017, H gọi điện cho Giàng A S ở cùng bản, rủ mang ma túy sang bản L, LL, Vân Hồ, Sơn La để bán cho Sòng A L1 và hứa trả công cho S 7.000.000VNĐ, Giàng A S đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, S đến nhà H rồi cùng nhau mang 29 túi hồng phiến cất giấu vào dưới phần ốp nhựa của giá để hàng ở giữa xe máy BKS 26G1 – 031.62, sau đó H điều khiển xe máy chở S ngồi phía sau cùng số ma túy, đi theo đường mòn gần cửa khẩu Lóng Sập sang Việt Nam để bán ma túy. Khi đi đến khu vực Km104, Quốc lộ 43, thuộc địa phận Tiểu khu 1/5, xã Sc, Ch, Sơn La, thì bị lực lượng chức năng, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ 537,35 gam Methamphetamine, Giàng A H khai mua của Thào A Dê, ở bản P, P - HH, B, Hủa Phăn – Lào, Cơ quan điều tra đã gửi công văn đề nghị Công an tỉnh Hủa Phăn – Lào xác minh, nhân thân, hành vi liên quan của Thào A Dê, nhưng đến nay chưa có kết quả. Mặt khác, việc mua bán ma túy diễn ra trên phạm vi lãnh thổ nước CHDCND Lào nên khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật của Lào.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Sòng A L1 (Lâu), trú tại bản L, LL, Vân Hồ, Sơn La, H khai L1 là người đặt vấn đề mua ma túy và đưa cho H 30.000.000VNĐ để vận chuyển sang Việt Nam bán cho L1, cùng với xe máy BKS: 26G1 – 031.62. Cơ quan điều tra đã xác minh, tại địa chỉ nêu trên không có ai tên Sòng A L1 (Lâu), cho H nhận dạng qua ảnh, nhưng H không nhận dạng được. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

Tại cáo trạng số 49/VKS-P1 ngày 25/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Giàng A H, Giàng A S về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Giàng A H 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Giàng A S từ 18 đến 19 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của Luật sư Đỗ Thuận bào chữa cho các bị cáo: nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo xử phạt bị cáo Giàng A H 20 năm tù, xử phạt bị cáo Giàng A S từ 17 đến 18 năm tù, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước Việt Nam.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 04/6/2017, Giàng A H và Giàng A S đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 537,35 gam loại chất Methamphetamine từ Lào sang Việt Nam để bán kiếm lời. Trên đường các bị cáo vận chuyển ma túy thì bị kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 00 phút ngày 04/6/2017 tại Km104, quốc lộ 43 thuộc địa phận tiểu khu 1/5, xã Sc, huyện Ch, tỉnh Sơn La đối với Giàng A H, Giàng A S cùng vật chứng đã thu giữ 03 bọc nilon bên trong có 29 túi nilon, mỗi túi nilon đều chứa các viên nén màu hồng, màu xanh.

Tại kết luận giám định số 580/KLMT ngày 09/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Các mẫu gửi giám định là đều chất ma túy, loại chất Methamphetamine, tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 537,35 gam, loại chất Methamphetamine.*

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Lời khai của anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1987, trú tại: Bản Phát, xã Lóng Sập, huyện Ch, tỉnh Sơn La có mặt chứng kiến việc tổ công tác bắt quả tang các bị cáo khi đang có hành vi vận chuyển trái phép ma túy.

Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Giàng A H, Giàng A S đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Các bị cáo Giàng A H, Giàng A S đều là người có nhận thức, biết được hành vi mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy bị Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm nhưng do háms lợi vẫn cố ý cùng nhau thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 537,35 gam loại chất Methamphetamine để bán kiếm lời, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Các chất ma túy khách ở thể rắn có trọng lượng từ 300g trở lên*” quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi bị bắt, tại quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước Việt Nam về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội cần phải có một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Vụ án có tính chất đồng phạm, trong đó bị cáo Giàng A H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Giàng A S cùng tham gia hành vi phạm tội và là người trực tiếp nhận tiền, tìm mua ma túy; bị cáo S tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, tiếp nhận ý chí từ bị cáo H cùng thực hiện hành vi vận chuyển ma túy từ Lào sang Việt Nam để bán. Do đó, khi lượng hình cần áp dụng Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Giàng A S.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, song xét thấy các bị cáo không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

Các bị cáo là người nước ngoài, phạm tội trên lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam, sau khi các bị cáo chấp hành xong hình phạt chính là phạt tù, cần áp dụng hình phạt bổ sung trục xuất các bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam theo Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[7] Vật chứng vụ án:

- Đối với 508,06 gam loại chất Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo, quá trình điều tra xác định được là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe máy có BKS 26G1 – 031.62 kèm 01 giấy đăng ký mang tên Sòng A C1, bị cáo H khai là do đối tượng Sòng A L1 đưa cho để vận chuyển ma túy: Cơ quan điều tra đã điều tra xác định được ngày 21/9/2012 Giàng A Pủa, sinh năm 1986 trú tại bản L, xã LL, huyện Ch (nay là huyện Vân Hồ) đã mua và đăng ký chiếc xe trên, đến ngày 03/5/2013 Giàng A Pủa đã bán cho Giàng A C1, sinh năm 1975 ở cùng bản; C1 đã mang chiếc xe máy trên đi đăng ký lại. Xác minh tại bản L và bản Tà Dê, xã LL không có đối tượng nào

tên Giàng A Pũa và Giàng A C1. Xét thấy, đây là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Giàng A H (Hảng, Hang); Giàng A S (X) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. - Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Giàng A H (Hảng, Hang) 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2017.

- Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Giàng A S (X) 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2017.

Áp dụng Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 1999: trục xuất các bị cáo Giàng A H (Hảng, Hang); Giàng A S (X) ra khỏi lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam sau khi các bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 508,06 gam loại chất Methamphetamine được niêm phong trong một chiếc hộp dán kín.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA Model 1280 vỏ màu đen, IMEI có 04 số cuối 583/5 kèm 01 sim trong máy (của Giàng A S).

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Unifone Model U6303 vỏ màu trắng, viền màu đen, 2 IMEI có 04 số cuối 0914, 0922 kèm 02 sim trong máy (của Giàng A H).

+ 01 chiếc xe máy nữ nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ, đen, xám loại xe Wave RSX có BKS 26G1-031.62, xe có số máy 5176506, số khung 702130, xe không hoạt động được và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Sòng A C1, BKS 26G1 – 031.62 có số 006433 do Công an huyện Ch cấp ngày 07/5/2011 (thu của Giàng A H).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC47 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo; Luật sư;
- Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu: HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Quản Hữu Chiến